



Phụ lục

*(Kèm theo Nghị định số 116/2026/NĐ-CP
ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ)*

Mẫu số 01	Văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung danh mục kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền
Mẫu số 07	Bản khai đăng ký địa chỉ Internet
Mẫu số 10	Giấy xác nhận đăng ký hoạt động in
Mẫu số 19	Giấy phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội
Mẫu số 61	Báo cáo hoạt động kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động

Mẫu số 01

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20...

**THÔNG BÁO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG DANH MỤC KÊNH CHƯƠNG TRÌNH
TRÊN DỊCH VỤ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TRẢ TIỀN**Kính gửi:¹**Tên doanh nghiệp (viết chữ in hoa):**

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại: - Fax:

- Email (nếu có):

- Website (nếu có):

- Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền sốdo... cấp.... lần đầu
ngày tháng.... năm...cấp ngày.... tháng...năm- Giấy chứng nhận đăng ký danh mục kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh, truyền
hình trả tiền số....do...cấp ngày..... tháng..... năm... (áp dụng đối với trường hợp sửa đổi,
bổ sung)**1. Thông báo sửa đổi, bổ sung danh mục kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh,
truyền hình trả tiền như sau:**

STT	TÊN KÊNH/ BIỂU TƯỢNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN VỊ CUNG CẤP NỘI DUNG (CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH)	ĐẠI LÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (đối với kênh chương trình nước ngoài)	VĂN BẢN THỎA THUẬN BẢN QUYỀN KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	VĂN BẢN THỎA THUẬN ĐIỂM NHẬN TÍN HIỆU KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐỘ PHÂN GIẢI HÌNH ẢNH	PHẠM VI CUNG CẤP	THỜI GIAN CUNG CẤP/ THỜI GIAN DỪNG CUNG CẤP
I	Kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia							
1	Ví dụ: VTV1	Đài Truyền hình Việt Nam				SD và HD	Trên toàn hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp	
II	Kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương							
1	Ví dụ: HTV9	Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh					Trên toàn hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp	

¹ Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký danh mục nội dung trên dịch vụ phát thanh,
truyền hình trả tiền lần đầu.

III Các kênh chương trình trong nước khác							
1	Ví dụ: VTV3	Đài Truyền hình Việt Nam					Trên toàn hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp
IV Kênh chương trình nước ngoài							
1	Ví dụ: Cartoon Network	Đài Truyền hình Việt Nam					Trên toàn hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp

2. Thông báo sửa đổi, bổ sung kênh chương trình cài đặt tên, biểu tượng (logo) dịch vụ:

STT	TÊN KÊNH/ BIỂU TƯỢNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN VỊ CUNG CẤP NỘI DUNG (CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH)	ĐẠI LÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (đối với kênh chương trình nước ngoài)	VĂN BẢN THỎA THUẬN BẢN QUYỀN KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	VĂN BẢN THỎA THUẬN ĐIỂM NHẬN TÍN HIỆU KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐỘ PHÂN GIẢI HÌNH ẢNH	PHẠM VI CUNG CẤP	THỜI GIAN CUNG CẤP/ THỜI GIAN DỪNG CUNG CẤP
1								
2								
3								

3. Tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

4. Cam kết

(Tên doanh nghiệp) cam kết:

4.1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung nêu trên và các tài liệu kèm theo; nếu sai hoặc có khiếu nại/tranh chấp (tên doanh nghiệp) xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam.

4.2. (Tên doanh nghiệp) cam kết cung cấp đúng danh mục các kênh chương trình đã được ghi tại Giấy chứng nhận đăng ký danh mục kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền; văn bản thông báo danh mục kênh và thực hiện các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu:

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN KHAI ĐĂNG KÝ ĐỊA CHỈ INTERNET
(HOẶC ĐỊA CHỈ INTERNET VÀ SỐ HIỆU MẠNG)**

Kính gửi: Trung tâm Internet Việt Nam.

1. Thông tin về cơ quan/tổ chức/ doanh nghiệp là chủ thể đăng ký sử dụng địa chỉ Internet (hoặc địa chỉ Internet và số hiệu mạng)	Tên cơ quan/tổ chức/doanh nghiệp: Tên mạng (netname) thành viên: <i>(netname phải đảm bảo duy nhất, không trùng với netname của các thành viên khác đã có)</i> Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại: Email: Abuse-mailbox: Website: Mã định danh điện tử của tổ chức: Mã số doanh nghiệp: Ghi chú:
2. Người đại diện theo pháp luật của cơ quan/tổ chức/ doanh nghiệp là chủ thể đăng ký sử dụng địa chỉ Internet/ số hiệu mạng	Họ và tên: Chức vụ: Số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu: Địa chỉ: Tỉnh/thành phố: Số điện thoại: Email:
3. Thông tin về người chịu trách nhiệm của cơ quan/ tổ chức/doanh nghiệp trong việc quản lý địa chỉ Internet/số hiệu mạng	Người chịu trách nhiệm quản lý địa chỉ Internet/số hiệu mạng: Họ tên: Chức vụ: Số điện thoại: Email: Người quản lý kỹ thuật: Họ tên: Chức vụ: Số điện thoại: Email:

4. Vùng địa chỉ Internet/số hiệu mạng có đề nghị cấp *	☐ Trường hợp 1 - đăng ký mới: IPv4/IPv6/ASN: (VD: /23 IPv4, /48 IPv6 hoặc /32 IPv6, 01 ASN) ☐ Trường hợp 2 - đăng ký tái cấp IPv4: (Nêu rõ thông tin vùng địa chỉ Internet đang được Trung tâm Internet Việt Nam niêm yết) ☐ Trường hợp 3 - đổi tên chủ thể sử dụng: (Nêu rõ thông tin vùng địa chỉ Internet/số hiệu mạng có nhu cầu đổi tên chủ thể; thông tin tên chủ thể, tên mạng, mã số cơ quan/đơn vị/doanh nghiệp đang đứng tên quản lý vùng địa chỉ Internet/số hiệu mạng) ☐ Trường hợp 4 - tiếp nhận vùng địa chỉ Internet, số hiệu mạng từ tổ chức quốc tế: (Nêu rõ thông tin vùng địa chỉ Internet/số hiệu mạng tiếp nhận; thông tin về tên, tên mạng, địa chỉ, email liên hệ của tổ chức quốc tế)
5. Hiện trạng sử dụng các vùng địa chỉ Internet đã được cấp	Tổng địa chỉ Internet đã được cấp: Tỷ lệ % địa chỉ Internet đã sử dụng: Thông tin bổ sung:
6. Kế hoạch sử dụng vùng địa chỉ hiện có đề nghị cấp	(Tổ chức mô tả chi tiết kế hoạch sử dụng vùng địa chỉ Internet có nhu cầu nghị cấp tại đây) - Vùng địa chỉ sử dụng nội bộ thời điểm sử dụng hết - Vùng địa chỉ sử dụng cho dịch vụ thời điểm sử dụng hết VD: 01/24 IPv4 và 01/56 IPv6 Hệ thống, dịch vụ CNTT nội bộ tháng .../202... 01/24 IPv4 và 01/48 IPv6 Dịch vụ FTTH tại HN tháng .../202...
7. Thông tin kết nối (thông tin đường truyền kết nối Internet)	Đường truyền kết nối Internet 1: Tên nhà cung cấp (số hiệu mạng) Đường truyền kết nối Internet 2: Tên nhà cung cấp (số hiệu mạng) VD: Đường truyền kết nối Internet 1: VNPT (AS45899) Đường truyền kết nối Internet 2: VNIX (AS23902)
8. Thông tin liên hệ nộp phí duy trì, sử dụng địa chỉ	Đơn vị thanh toán: Họ và tên/Chức vụ người chịu trách nhiệm nộp phí: Địa chỉ thanh toán: Điện thoại: Email:.....

Cơ quan/Tổ chức/Doanh nghiệp đăng ký địa chỉ Internet cam kết tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet.

....., ngày tháng năm

Xác nhận của tổ chức đăng ký

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu/ký số)

Lưu ý:

- Yêu cầu bắt buộc khai toàn bộ các trường thông tin, áp dụng trong cả 4 trường hợp quy định tại mục 4.

- Địa chỉ email của các cá nhân đã đăng ký tại mục 3 sẽ được đưa vào danh sách cho phép thực hiện các giao dịch qua email với Trung tâm Internet Việt Nam liên quan tới địa chỉ Internet, số hiệu mạng đã phân bổ, cấp.

- *Lưu ý**:

+ Tại mục 4: lựa chọn một trong các trường hợp.

+ Tại phần xác nhận bản khai: Trường hợp thay đổi tên chủ thể sử dụng vùng địa chỉ Internet/số hiệu mạng, yêu cầu có xác nhận của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đang đứng tên quản lý vùng địa chỉ Internet/số hiệu mạng.

**TÊN CƠ QUAN
CẤP GIẤY XÁC NHẬN**

Mẫu số 10
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/ GP-¹

....., ngày ... tháng ... năm

GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG IN

.....²

Căn cứ Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2018, năm 2022 và năm 2025;

Căn cứ Nghị định số/...../NĐ-CP ngày tháng năm của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét Tờ khai đăng ký hoạt động cơ sở in của

XÁC NHẬN:

1. Cơ sở in/chi nhánh:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Địa chỉ chi nhánh (nếu có):
- Họ tên người đứng đầu:
- Căn cước công dân hoặc hoặc số định danh cá nhân:
- Hộ chiếu (đối với người nước ngoài): Số ngày.... tháng ... năm nơi cấp
- Chức vụ:
2. Được xác nhận:.....³
3. Giấy xác nhận này thay thế cho Giấy xác nhận số....., ngày..... tháng năm.....⁴

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên và đóng dấu)

¹ Chữ viết tắt tên cơ quan cấp giấy xác nhận.

² Ghi tên chức vụ và cơ quan cấp giấy xác nhận đăng ký theo quy định của pháp luật.

³ Ghi cụ thể từng công đoạn chế bản, in, gia công sau in phù hợp với thiết bị in và từng loại sản phẩm in theo quy định.

⁴ Sử dụng trong trường hợp thay đổi giấy xác nhận.

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH
VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GP-PTTH&TTĐT

Hà Nội, ngày tháng năm

GIẤY PHÉP CUNG CẤP DỊCH VỤ MẠNG XÃ HỘI

Cấp lần đầu: ngày tháng năm

Cấp sửa đổi, bổ sung: ngày...tháng...năm...(nếu có)

Cấp lại: ngày... tháng...năm... (nếu có)

Cấp gia hạn: ngày... tháng... năm...(nếu có)

**CỤC TRƯỞNG
CỤC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-BVHTTDL ngày.....tháng..... năm.... của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử;

Theo đề nghị của (cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp phép);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Thông tin điện tử.

**QUYẾT ĐỊNH:
CẤP GIẤY PHÉP CUNG CẤP DỊCH VỤ MẠNG XÃ HỘI THEO NHỮNG
QUY ĐỊNH SAU:**

Điều 1. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được cung cấp dịch vụ mạng xã hội theo các quy định sau:

1. Tên cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Địa chỉ trụ sở giao dịch: ...
- Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư số: do cấp ngày ... tháng ... năm ... tại ...
- Điện thoại: Website.....
2. Tên mạng xã hội (nếu có):
3. Mục đích cung cấp dịch vụ mạng xã hội:

4. Loại hình dịch vụ mạng xã hội:
5. Phương thức cung cấp dịch vụ:
 - a) Trên trang thông tin điện tử tại tên miền:
 - b) Qua ứng dụng ... phân phối trên kho ứng dụng...
6. Địa điểm đặt hệ thống máy chủ cung cấp dịch vụ tại Việt Nam:
7. Nhân sự chịu trách nhiệm quản lý nội dung thông tin trên mạng xã hội:
 - a) Nhân sự chịu trách nhiệm trước pháp luật:
 - Họ và tên:
 - Chức danh:
 - Số điện thoại liên lạc (cả cố định và di động):
 - b) Nhân sự quản lý nội dung:
 - Họ và tên:
 - Chức danh:
 - Số điện thoại liên lạc (cả cố định và di động):

Điều 2. Ngoài các quy định tại Điều 1, (cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) có các trách nhiệm sau:

1. (Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) phải thực hiện đúng các quy định về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; các cam kết tại hồ sơ đề nghị cấp phép và những điều ghi trong giấy phép này.

2. Trường hợp trên mạng xã hội có cung cấp dịch vụ khác thuộc các ngành nghề kinh doanh có điều kiện cần phải có giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, (Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) phải thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp dịch vụ mạng xã hội tuân thủ theo quy định của pháp luật và thỏa thuận cung cấp và sử dụng dịch vụ với người sử dụng; mô tả quy trình, cách thức phân phối nội dung trên nền tảng mạng xã hội của mình và công bố công khai trong Thỏa thuận cung cấp dịch vụ/Tiêu chuẩn cộng đồng cho người sử dụng dịch vụ biết để lựa chọn sử dụng dịch vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

4. Bảo đảm quyền quyết định của người sử dụng dịch vụ khi cho phép thông tin của mình được sử dụng cho mục đích quảng bá, truyền thông và cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

5. Không đăng tải hoặc cho thành viên (bao gồm cả nhân sự của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội) viết bài dưới hình thức phóng sự, điều tra, phỏng vấn và đăng tải lên mạng xã hội theo quy định tại khoản 4 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

6. Kiểm tra, giám sát và loại bỏ thông tin, dịch vụ vi phạm Điều 8 Luật An ninh mạng chậm nhất là 24 giờ kể từ thời điểm phát hiện vi phạm. Thông báo đến người đăng tải nội dung bị khiếu nại: lý do nội dung bị tạm khóa hoặc xóa bỏ; có cơ chế để người có thông tin bị tạm khóa phản hồi lại theo quy định tại khoản 5 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

7. Thực hiện việc ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin, dịch vụ vi phạm quy định của pháp luật theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 6 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

8. Thực hiện việc tạm khóa hoặc khóa vĩnh viễn hoạt động đối với các tài khoản, trang cộng đồng, nhóm cộng đồng, kênh nội dung thường xuyên đăng tải nội dung vi phạm pháp luật chậm nhất là 24 giờ khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 7 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

9. Cung cấp thông tin của người sử dụng dịch vụ mạng xã hội cho cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu bằng văn bản để phục vụ công tác điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng theo quy định tại khoản 9 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

10. Thực hiện việc đăng ký, lưu trữ, xác thực và quản lý nội dung, thông tin của người sử dụng dịch vụ mạng xã hội theo quy định của pháp luật. Bảo đảm chỉ những người sử dụng đã cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin theo quy định mới được đăng tải thông tin (viết bài, bình luận, livestream) và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội. Thực hiện xóa thông tin của người sử dụng dịch vụ sau khi hết hạn thời gian lưu trữ theo quy định tại khoản 11 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

11. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước cung cấp thông tin, phổ biến quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan đến việc cung cấp, sử dụng Internet và thông tin trên mạng đến người sử dụng dịch vụ mạng xã hội theo quy định tại khoản 12 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

12. Triển khai giải pháp bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật về bảo vệ trẻ em theo quy định tại khoản 13 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

13. Kết nối đến hệ thống giám sát của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phục vụ việc thống kê, theo dõi lượng người sử dụng, truy cập theo quy định tại khoản 14 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

14. Cung cấp công cụ tìm kiếm, rà quét nội dung theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 15 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

15. Báo cáo theo quy định và chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 16 Điều 35 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ.

16. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực của giấy phép:

1. Giấy phép này có giá trị trong ... năm (Giấy phép này có giá trị đến ngày...tháng...năm... và thay thế giấy phép số...cấp ngày...tháng...năm... trong trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn giấy phép).

2. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cơ quan/Tổ chức/DN được cấp phép;
- Bộ Công an;
- Thanh tra Chính phủ;
- Thứ trưởng (đề b/c);
- Sở VH TT/VHTTDL địa phương;
- Lưu: VT, PTTH&TTĐT,

CỤC TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu/ký số)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ NỘI DUNG
THÔNG TIN TRÊN MẠNG VIỄN THÔNG DI ĐỘNG**

- Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Viễn thông);
- Sở Khoa học và Công nghệ địa phương nơi doanh nghiệp đăng ký trụ sở hoạt động.

Căn cứ Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) báo cáo hoạt động kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động như sau:

- Tên tổ chức, doanh nghiệp đầy đủ (Ghi bằng chữ in hoa)
- Tên tổ chức, doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài:
- Tên tổ chức, doanh nghiệp viết tắt:
- Tình trạng hoạt động:
- Người đại diện theo pháp luật:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Địa chỉ liên hệ:
- Điện thoại: Fax: Website: Thư điện tử:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định thành lập số: ...do ... cấp ngày... tháng ... năm ...

2. Báo cáo tình hình hoạt động kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động:

[illegible]

3. (Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định tại Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong báo cáo nêu trên và các tài liệu kèm theo;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin cung cấp và đảm bảo đáp ứng các điều kiện cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động theo quy định khi cung cấp dịch vụ;
- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về hoạt động cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động và các quy định có liên quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu/ký số)

Tài liệu kèm theo:

-;
-

Đầu mỗi liên hệ (họ tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử).